

Số: 17/2020/QĐST-DS

Bắc Giang, ngày 03 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 147, Điều 157 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án; nghĩa vụ nộp tiền tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 85/2020/TLST-DS ngày 11/5/2020 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Bà Hà Thị N, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số nhà 64, Q, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn Y, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 24/6/2020 ông Nguyễn Văn N còn nợ bà Hà Thị N số tiền gốc, lãi tổng cộng là 14.241.300 đồng, trong đó: Nợ gốc 10.000.000 đồng, nợ lãi 4.241.300 đồng. Ông Nguyễn Văn N đồng ý trả bà Hà Thị N số tiền gốc và lãi là 14.241.300 đồng trong thời hạn chậm nhất đến ngày 24/7/2020 .

Bà Hà Thị N đồng ý cho ông Nguyễn Văn N trả số tiền 14.241.300 đồng (trong đó: Nợ gốc 10.000.000 đồng, nợ lãi 4.241.300 đồng) trong thời hạn chậm nhất đến ngày 24/7/2020.

2. Nếu đến hạn trả nợ mà ông Nguyễn Văn N vi phạm thời hạn trên thì Bà Hà Thị N được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự thành phố B thi hành án

đối với số tiền trên.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất là 10%/năm.

4. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn N phải chịu 356.000 đồng (*Ba trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả bà Hà Thị N số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.075.000 đồng (*Một triệu không trăm bảy mươi năm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2018/0001247 ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

5. *Về hướng dẫn thi hành án:* Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a,7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trường